



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635
TELEPHONE: 703-560-0058

IV#: _____

VEWL#: _____

I-171: ____Y____NO

EXIT VISÁ #: _____

POLITICAL PRISONER REGISTRATION FORM
(Two Copies)

HO #: _____

The purpose of this form is to identify persons who are or were formerly interned in re-education camps in Vietnam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.

1. APPLICANT IN VIETNAM HUYNH BP 2E
Last Middle First

Current Address: Hospital Lon Lang - Thu Son - Bui Dong - Lang Bi

Date of Birth: 07-14-1953 Place of Birth: Vung Tay

Previous Occupation (before 1975) Lieutenant
(Rank & Position)

2. TIME SPENT IN RE-EDUCATION CAMP Dates: From 06-1975 To 06-1978
Years: 03 Months: _____ Days: _____

3. SPONSOR'S NAME: _____
Name

Address and Telephone Number

4. NAMES OF RELATIVES/ACQUAINTANCES IN THE U.S.

<u>Name, Address & Telephone Number</u>	<u>Relationship</u>
_____	_____
_____	_____
_____	_____
_____	_____

If you are eligible to file for the applicant under Category I of the ODP criteria and have not filed an Affidavit of Relationship (AOR), you are encouraged to do so. Also, persons in the U.S. who are eligible to petition for relatives in Vietnam on INS Form I-130 must do so.

DATE PREPARED: _____

5. NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) : _____
(Listed on page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO PA.

DEPENDENT'S ADDRESS : (if different from above)

6. ADDITIONAL INFORMATION :

CÔNG AN TỈNH SÔNG BÉ

Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BAN CHỈ HUY AN NINH NHÂN DÂN

Số: 570

BIÊN NHẬN

Công An tỉnh Sông Bé (Tổ xuất cảnh) có nhận hồ sơ xin xuất cảnh đi nước ngoài về việc riêng của:

Ông, Bà Minh Bả Lê sinh năm 1983

Nghề nghiệp lâm sản

Thường trú Cấp 3 - Di Lăng, Sông

St. 2 diên H.0

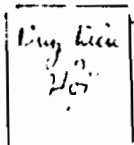
3/4 khẩu = 24.000đ

Số người xin đi 07

Sông Bé, ngày 26 tháng 02 năm 1990
Cán bộ nhận hồ sơ



Nguyễn Văn Cơn



HỘI GIỚI ĐÌNH TỬNINH CHÍNH TRỊ VIỆT NAM

FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS

ASSOCIATION

P.O. Box 5435 ARLINGTON, VA 22205-0635

TELEPHONE: 703-560-0058

IV#:

VEN#:

POLITICAL PRISONER REGISTRATION FORM

I-171#

(Two Copies)

EX. 171 SA#:

The purpose of this form is to identify persons who are or were formerly interned in re-education camps in Vietnam, so that eligibility for U.S. admission via the orderly Departure Program can be established.

1. APPLICANT IN VIETNAM: HUYNH BA LE

(tên họ nhân) Last (Họ) Middle First (tên)

CURRENT ADDRESS: HTX SƠN LANG, XÃ THO. SƠN, Huyện BÙ ĐĂNG, tỉnh SƠN ĐỀ

DATE OF BIRTH: 07-14-1933 PLACE OF BIRTH: BARIA-VŨNG THỦ

(Tháng ngày năm)

PREVIOUS OCCUPATION (before 1975): TRUNG ÚY TRUNG ĐỘI TRƯỞNG

(Rank & Position)

2. TIME SPENT IN RE-EDUCATION CAMP: Date: From 15-06-1975 to 01-01-1978

(Tháng ngày năm) Years: 03 Months: 0 Days: 15

3. SHONOR'S NAME: SĨ-QUÂN BÌNH-ĐÌNH PHÁT TRIỂN BÌNH LONG

(nếu có)

VÀ LƯƠNG GIÁ XÃ ẤP QUẬN CHỦN THANH

Address and telephone number

4. NAMES OF RELATIVES/ACQUAINTANCES IN THE U.S.

Name, Address & telephone number

Relationships

HUYNH-TIẾN-DUỠNG Còn

KAISERDAM 112

1000 BERLIN 19 WESTGERMANY

If you are eligible to file for the applicant under Category I of the O.D.P. criteria and have not filed an Affidavit of Relationship (A.O.R.) you are encouraged to do so.

Also, persons in the U.S. who are eligible to petition for relatives in Vietnam on INS Form I-130 must do so.

NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PH) HUYNH-BA-LE

(Listed on page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO
1 KIEN-THI-LY	1948	Wife
2 HUYNH-ANH-TUAN	1975	Son
3 HUYNH-THI-KIM-LOAN	1977	Son

DEPENDENT'S ADDRESS: (if different from above)

ADDITIONAL INFORMATION

Thư Số ngày 12 tháng 06 năm 1990

Tình gọi Bà Chủ tịch,
HỘI GIỮ ĐÌNH TỰ NHÂN CHÍNH TẠI VIỆT NAM

Thưa Bà,
Tôi tiếp theo thư gọi Hội trước đây ngày 18/5/1990
tôi đã trình bày những yêu tố để mong Hội vì nhân dân
mà can thiệp cho tôi được tìm đình cũ tại Hoa Kỳ.
những chưa được thì phải tiếp của Hội tôi e ngại họ sẽ
của tôi gọi đến Hội bị thất lạc, nên các anh tiếp thư
mà trình bày cái tên chuẩn của tôi để Hội tiếp can
thiệp và giúp đỡ.

Phân cái tạo 03 năm 0 tháng 16 ngày
Phân Hợp tác với Hoa Kỳ.

Hợp tác với Cố vấn MAROU tại Bình Long
từ năm 1968 đến 1972. Tại vùng gần Bình Định
Phát triển thời hợp tác tiếp và Mỹ gọi người
PHILIPIN và hợp tác với MAROU tại C HỒN
Thạnh, Bình Long với Thiên Từ SMIT và LUATI
và chủ vụ S. Phan đánh giá là áp dụng quân

Phân Con 3 nước ngoài (Cộng Hòa Dân Bàng Đức)
HUYNH TIEN DUA, HAISEA DAM 112

1000 BERLIN 19 GERMANY.

Còn thư thanh khoản kê gọi Hội vì nhân dân mà
giúp đỡ thật thì cho tôi và gia đình tốt tại nguyên

hạnh kính chào Bà

HỒ NỮ ĐÌNH KIM

1. Bà, kê Hội gia đình tự nhân
chính tại Việt Nam.

2. Bà sau bình nhân 45 N
hình, HO mã Lạp an Sông Be
áp ngày 26/02/1990.

Tân Trung

Wall

Huynh Ba Le

FROM: HUYNH-BÁ-LE

HIX SƠN LANG XA

pink **PARAVION** VIET



JUL 0 5 1991



TO: q/ Bà KHUẾ MINH-THO
P.O. BOX 5435
ARLINGTON
VA 22205-0685

PAR AVION VIA AIR MAIL

USA



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635
TELEPHONE: 703-560-0058

IV#: _____

VEWL.#: _____

I-171#: Y NO

EXIT VISA#: _____

POLITICAL PRISONER REGISTRATION FORM
(Two Copies)

The purpose of this form is to identify persons who are or were formerly interned in re-education camps in Vietnam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.

1. APPLICANT IN VIETNAM HUYNH BA LE
(Ten Tu Nhan) Last (Ho) Middle First (Ten)

Current Address: HTX SƠN LANG xã THO SƠN huyện BÙ ĐANG tỉnh SÔNG BÈ

Date of Birth: 7 1A 1933 Place of Birth: BA-RIA VUNGTAU
Thang - Ngay - Nam

Previous Occupation (before 1975) trung úy trung đội trưởng
(Rank & Position)

2. TIME SPENT IN RE-EDUCATION CAMP Dates: From 15-5-1975 To 30-11-1977
(Thang - Ngay - Nam) Years: 2 Months: 6 Days: 15

3. SPONSOR'S NAME: Sĩ Quan Bình định phát triển + lương gia xã ấp
(New co) Name
trung tâm Bình định phát triển tỉnh Bình Long
Address and Telephone Number

4. NAMES OF RELATIVES/ACQUAINTANCES IN THE U.S.

Name, Address & Telephone Number	Relationship
<u>HUYNH-TIEN-DUANG</u>	<u>con trai</u>
<u>KAISERDAM 112</u>	
<u>1000 BERLIN 19</u>	
<u>WESTGERMANY</u>	

If you are eligible to file for the applicant under Category I of the ODP criteria and have not filed an Affidavit of Relationship (AOR), you are encouraged to do so. Also, persons in the U.S. who are eligible to petition for relatives in Vietnam on IIR Form I-130 must do so.

NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) : HUYNH-BA-LE
(Listed on page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO PA.
1. <u>KIEN-THI-LY</u>	<u>15-10-1948</u>	<u>vd</u>
2. <u>HUYNH-ANH-TUAN</u>	<u>1975</u>	<u>con trai</u>
3. <u>HUYNH-THI-KIM-LOAN</u>	<u>1977</u>	<u>con gái</u>

DEPENDENT'S ADDRESS :(if different from above)

ADDITIONAL INFORMATION :

/((ính gửi : HỘI GIA ĐÌNH TỰ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT-NAM
C/o Bà KHUỐC-MINH-THO
PO BOX 5455 ARLINGTON VA 22205 - 0055
Telephone (703) 560 - 0058.

Yêu cầu quý Hội can thiệp với cơ quan INS và ODP
xin được duyệt xét đủ tiêu chuẩn và cấp LOI hoặc mẫu IV
để tôi bổ túc hồ sơ cho Chính phủ Việt-Nam xin được đi
theo diện HO.

Xin biết ơn sự giúp đỡ của Quý Hội ./.
Trân trọng kính chào --

/)/gày 06 tháng 09 năm 1991.

HỒ SƠ ĐÍNH KÈM :

1. Bản đơn xin duyệt xét.
1. Bản sao giấy ra trại.
1. Bản sao biên nhận hồ sơ
đi theo diện HO.

1. Bản tin của Hội

/)/ay kính,



HUYNH-BÁ-LÊ

HTX SON-LANG Xa, THO-SON
Huyện BÙ-ĐANG, Tỉnh SONG-BE

VIETNAM

REF : Application for consideration and issue me the Letter of introduction (LOI) and IV number, if available.

TO : THE DIRECTOR OF ORDERLY DEPARTURE PROGRAM (ODP)
AMERICAN EMBASSY AT BANGKOK THAILAND.

I respectfully beg to solicit your consideration for my case :
In the combat at Vietnam before 1975. I am the officer of the
Vietnam military of republic of Vietnam and cooperata with The United
States Army MACOM and MACV at Binh-Long province from March 1970 to
July, 1974 :

My name : HUYNH-BA-LE - born on the date July 14th, 1933.
Military number : 33/163143 - Rank : Lieutenant.
Function: Officer of Pacification and development the Rural.
Unit : Binh-Long province Pacification and Development Center.

Coordination with the Commander of U.S Army to pacificated and
development the Rural at Binh-Long Province. Coordination with MACV
at Chon-Thanh, Binh-Long and Staff coordination with the Major SMITH
and the sergeant LUHATT in the pacification and development program
at Chon-Thanh, Binh-Long province to builded the Strategic Hamlet.
Shattered and stacked of Vietnam communist.

Then, on the March, 1972, these two Army units retreated out
Binh-Long province under the two-pronged attack of Vietnam communist
(VC) into Lạc-Minh and An-Lạc Binh-Long town. I only stayed there and
decided to die and mustbe severed wounded and I am one of the end
soldiers leaving the An-Lạc Battle front and returned in SAIGON from
July 20th, 1973 to the April 30, 1975.

Then, I must be reeducation on the date from 15.05.1975 to the
30.11.1977 about the period two years, six months and fifteen days.

At present, according on the request of The Vietnamese Authorities
to complete my file under the HO program. I respectfully beg to solicit
your consideration of the Director of ODP and please issue me a letter
of introduction (LOI) or IV number as soon as possible to supplying
into my application for Exit permission to immigrate to the U.S.A.

Please permit for the following name of my family according :

1. KIEU-THI-LY born on 15.10.1948 - My wife.
2. HUYNH-ANH-TUAN born on 1975 - My son.
3. HUYNH-THI-KIM-LOAN born on 1977 - My daughter.

Please accept my sincere gratitude for your kind assistance with
best wishes.

Respectfully yours,

ENCLOSURE :

- A photocopy of RELEASE Certificate
- Invoice of received my file of the
SONG-BE province POLICE.


/-/ HUYNH-BA-LE

MUỖNH-BÁ-LÊ

THỌ-SƠN //gày 06 tháng 09 năm 1991.

HTX SƠN LANG Xã Thọ-Sơn
Huyện Bù-Đang, Tỉnh Sông-Bé
Việt-Nam

07) ÔN XIN SƯU TRA DUYỆT XÉT CẤP LƠI
VÀ MẪU SỐ IV ĐỂ BỎ TỨC HỒ SƠ HO.

Kính gửi : - Ông Giám đốc CHƯƠNG TRÌNH RA ĐI CÓ TRẬT TỰ (ODP)
ĐẠI SỞ QUÂN HOA KỲ Tại BANGKOK - THAILAND.

Trân trọng đề đơn này kính trình lên Ông Giám đốc chương trình ODP chấp thuận cho sưu tra duyệt xét trường hợp của tôi như sau :

Trong cuộc chiến tranh Việt-Nam trước năm 1975, tôi đã gia nhập quân đội Việt-Nam Cộng Hòa và hợp tác chặt chẽ với Cơ quan Hoa-Kỳ MACORE và MAVO toàn tỉnh Bình-Long.

Từ tháng 3/1970 đến tháng 7/1972:

Họ và tên : MUỖNH-BÁ-LÊ sinh ngày 14.07.1933

Số quân : 33/163143 Cấp bậc : Trung Úy.

Chức vụ : Sĩ quan Bình Định phát triển & Lượng gia Xã ấp.

Đơn vị : Trung tâm Bình Định phát triển Tỉnh Bình-Long.

Phối hợp với cơ quan MACORE Tỉnh Bình-Long hợp tác chặt chẽ với các Cơ quan Mỹ, gộp Philippine, trong Chương trình Bình Định phát triển cung lượng gia Xã Ấp toàn tỉnh Bình-Long (Gồm dân lập Ấp Tân khai) đánh giá phân loại.

Phối hợp với cơ quan MACV chi khu Chơn Thành Bình-Long hợp tác chặt chẽ với Thiếu tá Cơ quan Mỹ SMITH và Trung sĩ LUHATI trong chương trình Bình-Định phát triển, trong chi khu Chơn-Thành Bình-Long (gồm dân lập ấp MINH-THÀNH) đánh giá phân loại.

Đến tháng 3/1972, hai cơ quan này rút khỏi Bình-Long trong một cuộc tan công của Việt-Cộng vào Lộc-Ninh và thị trấn An-Lộc Bình-Long.

Bản thân tôi ở lại thủ An-Lộc đến ngày 20/7/1972 thì bị trọng thương và rời khỏi mặt trận An-LỘC về saigon điều trị cho đến ngày 30 tháng 4 năm 1975.

Sau đó tôi bị tập trung cải tạo từ ngày 15.05.1975 đến 30.11.77 thời gian là 2 năm 6 tháng 15 ngày.

//ay vì yêu cầu bỏ tức hồ sơ theo diện HO theo thủ tục của Chính phủ Cộng Hòa Xã hội chủ nghĩa Việt-Nam, tôi trân trọng yêu cầu Ông Giám đốc chương trình ODP chấp nhận cho phép sưu tra duyệt xét cho tôi đủ tiêu chuẩn để được cấp một Thư giới thiệu (LOI) hoặc số IV để tôi bỏ tức hồ sơ cho chính phủ Việt-Nam để đạt được nguyện vọng. Xin tại định cư tại Hoa-Kỳ theo sự thiết tha mong muốn.

Phần gia đình xin được đi theo :

1. KIỀU-THỊ-LÝ sinh ngày 15.10.1948 là vợ.

2. MUỖNH-ANH-TUẤN sinh ngày 1975 là con trai,

3. MUỖNH-THỊ-KIM-LOAN sinh 1977 là con gái.

Tôi xin tha thiết kính mong Ông Giám đốc chương trình ODP vui lòng xem xét và xin Ông nhận nơi đây lòng chân thành biết ơn về sự quan tâm giúp đỡ của Ông./

Trân trọng kính chào .

//ay kính.

HỒ SƠ ĐÍNH KÈM :

- . Bản sao giấy ra trại.
- . Biên lai nhận hồ sơ của Công An Tỉnh Sông Bé.

/-/MUỖNH-BÁ-LÊ

CÔNG AN TỈNH SÔNG BÉ

Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BAN CHỈ HUY AN NINH NHÂN DÂN

Số: 510

BIÊN NHẬN

Công An tỉnh Sông Bé (Tổ xuất cảnh) có nhận hồ
sơ xin xuất cảnh đi nước ngoài
về việc riêng của:

Ông, Bà Nguyễn Bá Lê sinh năm 1933

Nghề nghiệp làm ruộng

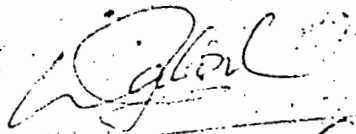
Thường trú Chiếm - P.đ.đ.đ. S.đ.

H.đ.đ.đ. H.đ.

3/4 không - 24.000đ

Số người xin đi 07

Sông Bé, ngày 26 tháng 02 năm 1990
Cán bộ nhận hồ sơ



Nguyễn Văn Cơn

74

33.122/77

GIẤY RA TRẠI

Căn cứ chỉ thị số 310/TTH ngày 22-08-1977 của Thủ tướng Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam về chính sách đối với binh sĩ, nhân viên các cơ quan chính quyền của chế độ cũ và đồng phái phản động hiện đang bị tập trung cải tạo.

Căn cứ thông tư Liên Bộ Quốc phòng - Nội vụ số 112 ngày 07-11-1977 về việc thực hiện chỉ thị số 310/TTH ngày 22-08-1977 của Thủ tướng Chính phủ.

Tại lệnh quyết định số 50 ngày 07-11-1977 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ.

CẤP GIẤY RA TRẠI

Họ và tên: PHẦNH BÀ LÊ

Ngày, tháng, năm sinh: 1932

Quê quán:

Trú quán: Số 15 ấp 2 Hòa hiệp Huyện Thống nhất ĐN

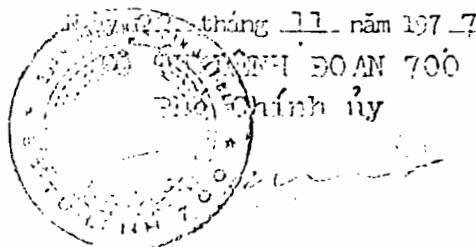
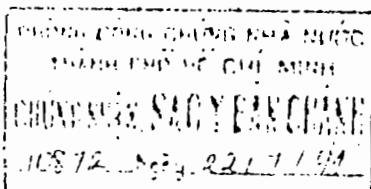
Số lính, cấp bậc, chức vụ trong bộ máy chính quyền, quân sự và các tổ chức chính trị phản động của chế độ cũ: 23/162143-Trung úy Trung đội trưởng phòng thủ

- Khai về, phải trực tiếp trình ngay giấy này với Ủy Ban Nhân dân và công an xã, Phường: thuộc Huyện, Quận: Thống nhất Tỉnh, Thành phố: Đồng Nai và phải tuân theo các quy định của Ủy Ban Nhân dân Tỉnh, Thành phố về việc quản chế, về nuôi nhốt trại và các mặt quản lý khác:

- Thời hạn quản chế: 06 tháng

- Thời hạn đi đường: ngày (kể từ ngày ký giấy ra trại).

- Tiền và lương thực đi đường đã cấp:



Tổng tá: Đỗ Huy Trường

Đại diện
Hội

HỘI GIA-ĐÌNH TỰ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM

FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS

ASSOCIATION

P.O. Box 5435 ARLINGTON, VA 22205-0635

TELEPHONE: 703-560-0058

IV #: _____

VEWL #: _____

POLITICAL PRISONER REGISTRATION FORM

I-171 #: Y NO

(Two Copies)

EXIT VISA #: _____

The purpose of this form is to identify persons who are or were formerly interned in re-education camps in Vietnam, so that eligibility for U.S. admission via the orderly Departure Program can be established.

1. APPLICANT IN VIETNAM: HUY NH BA LE

(Tên tự nhân) Last (Họ) Middle First (Tên)

CURRENT ADDRESS: HTX SƠN LAM, XÃ THO SƠN, huyện BÙ ĐANG tỉnh SÔNG BÈ

DATE OF BIRTH: 07. 12. 1933 PLACE OF BIRTH: BARIA-VŨNG THAU

(Tháng ngày năm)

PREVIOUS OCCUPATION (before 1975) TRUNG ÚY TRUNG ĐỘI-TRƯỞNG

(Rank & Position)

2. TIME SPENT IN RE-EDUCATION CAMP: Dates from 15-06-1975 to 01-07-1978

(Tháng ngày năm)

Years: 03 Months: 0 Days: 16

3. HONOR'S NAME: SĨ-QUAN BÌNH-ĐÌNH PHÁT TRIỂN BÌNH LONG

(Nên có)

VÀ LƯƠNG GIẢ XÃ, ẤP QUẬN CHƠN THANH

Address and telephone number

4. NAMES OF RELATIVES/ACQUAINTANCES IN THE U.S.

Name, Address & telephone number

Relationships

HUY NH-TIẾN-DUỠNG

Con

KAISERDAM 112

1000 BERLIN 19 WESTGERMANY

If you are eligible to file for the applicant under Category I of the O.D.P. criteria and have not filed an Affidavit of Relationship (A.O.R.) you are encouraged to do so.

Also, persons in the U.S. who are eligible to petition for relatives in Vietnam on INS Form I-130 must do so.

- Page 2 -

NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) HUYNH-BA-LE

(Listed on page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO
1 KIÊU-THI-LÝ	1948	Vợ
2 HUYNH-ANH-TUÂN	1975	Con
3 HUYNH-THI-KIM-LOAN	1977	Con

DEPENDENT'S ADDRESS: (if different from above)

ADDITIONAL INFORMATION

Duy hiên
Hội

HỘI GIA ĐÌNH TỰ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM

FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS
ASSOCIATION

P.O. Box 5435 ARLINGTON, VA 22205-0635

TELEPHONE: 703-550-0058

IV

VER

POLITICAL PRISONER REGISTRATION FORM

I-17

(Two Copies)

EXIT VI

The purpose of this form is to identify persons who are or were formerly interned in re-education camps in Vietnam, so that eligibility for U.S. admission via the orderly Departure Program can be established.

1. APPLICANT IN VIETNAM: HUYỀN BA LE
(Tên) (Họ) (Middle) (First)
CURRENT ADDRESS: HTX SƠN LAM, XÃ THO. SƠN, Huyện BÙ ĐANG tỉnh SƠN.
DATE OF BIRTH: 07. 14. 1933 PLACE OF BIRTH: BARIA.
(Tháng ngày năm)
PREVIOUS OCCUPATION (before 1975): TRUNG ÚY TRUNG ĐỘI-TRƯỞNG
(Rank & Position)
2. TIME SPENT IN RE-EDUCATION CAMP: Dates from 15-06-1975 to 01-07-1978
(Tháng ngày năm) Years: 03 Months: 0 Days: 15
3. SPONSOR'S NAME: SĨ-QUAN BÌNH-ĐÌNH PHÁT TRIỂN BÌNH LƯƠNG
(Tên họ) name
VÀ LƯƠNG GIÁ XÃ, ẤP QUẬN CHỦ THẠNH
Address and telephone number
4. NAMES OF RELATIVES/ACQUAINTANCES IN THE U.S.
Name, Address & telephone number Relationship
HUYỀN-TIẾN-DƯƠNG Com
KAISERDAM 112
1000 BERLIN 19 WEST GERMANY

If you are eligible to file for the applicant under Category I of the D.D.P criteria and have not filed an Affidavit of Relationship (A.D.R) you are encouraged to do so.

Also, persons in the U.S. who are eligible to petition for relatives in Vietnam on INS Form I-130 must do so.

NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) HUYNH-BH-LE

(Listed on page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO
1 KIÊN-THỊ-LÝ	1948	Vợ
2 HUYNH-ANH-TUÂN	1975	Con
3 HUYNH-THỊ-KIM-LOAN	1977	Con

DEPENDENT'S ADDRESS: (if different from above)

ADDITIONAL INFORMATION

THO.SƠN ngày 18 tháng 05 năm 1990

Linh gọi: Bà CHỦ-TỊCH
HỘI GIA-ĐÌNH TỰ-NHÂN CHÍNH-TẠI VIỆT NAM

Thưa Bà,

Được biết Hội do Bà sáng lập và lãnh đạo đang tích cực hoạt động trong chương trình NHÂN-ĐẠO giúp đỡ tự nhân chính trị và gia đình tại Việt Nam.

Nay tôi thành thật và tha thiết gửi đến Hội kêu gọi vì nhân đạo mà giúp đỡ bạn thân và gia đình tôi từ tận nguyên là sang định cư tại Hoa Kỳ.

Đề Hội có từ giúp tôi giúp đỡ cho tôi và gia đình xin thành thật tình bày dứa đây.

Hồ sơ thuộc diện HO tôi đã làm xong thủ tục Việt Nam và nộp tại (Tổ Xuất Cảnh) Công An Tỉnh Sông Bé ngày 26.02.1990

Họ và tên : HUYNH-BA-LE sinh ngày 14.07.1933
Số quân : 163143 Bình chủng: Địa phương Quân
Đón vì : Tiểu khu, Bình Long
Cấp bậc : Trung úy chức vụ Trung tá Trung

HỢP-TÁC VỚI HOA-KY: 1969-1972 (không khai báo lúc Cai tá)

Sĩ Quan Bình Định Phát triển Bình Long trực tiếp chỉ đạo của Đại tá TRẦN-VĂN-NHƯT Tỉnh trưởng và Đại tá NGUYỄN-VĂN-LA hợp tác với Cơ Quan MACORE Bình Long và Cơ quan Mỹ gốc người PHILIPPINE (không nhớ tên).

Sĩ Quan Lương gia Xá, cấp Quân CHƠN-THÀNH hợp tác với Cơ quan Mỹ hiện tại SMIT và Trung tá LOUHATI thuộc Cơ Quan MACV Chơn Thành Bình Long. Đến tháng 7/1972 tôi bị trong thời kỳ tái lập công của VC vào Bình Long và trở thành tù nhân ở Bình Long từ tháng 8/1974

THÂN NHẬN Ở NƯỚC NGOÀI (CỘNG HÒA LIÊN-BANG ĐỨC)

Com: HUYNH-TIÊN-DUNG

Địa chỉ: KAISERDAM 112

1000 BERLIN 19

WESTGERMANY.

THỜI GIẠN CẢI TẠO:

Từ: 15-06-1975 (tập tưng Cải tạo)
Đến: 01-07-1978 (nhận lệnh thả tù tề)
30-11-1977 (kỳ lệnh thả)

Vì từ 7/1978 đến 9/1979 (Quản chi tại địa phương)
Số thất ở trại Cải tạo là 03 năm 16 ngày.

Số chênh lệch này theo trại Cải tạo cho biết có nhiều nhân tề
vì lý do chuyển trại và do Hội đồng Bắc mi giám định cho thưởng
Phúc Cải tạo tề nghỉ thả tề ngày 30-11-1977 chuyển cấp tề
Quyết xét và Quyết định thả tề tề nên ra trại chậm.
Do đó nên tôi gọi tề Hội và nhân tề kên gọi tề Hội nhiệt
tình can thiệp với Bộ Ngoại giao và Đoàn nhập cư Hoa Kỳ cho
phép tôi và gia đình được nhất mi Đình cư tại Hoa Kỳ theo
nguyên vọng tha thiết của tôi. Thành nhân vọng Bà và Hội
tân tình cứu giúp.

GIÁ ĐÌNH ĐI THEO:

Vợ: KIỀU-THỊ-LÝ Sinh năm 1948
Con: HUYNH-ANH-TUÂN " 1975
" HUYNH-THỊ-KIM-LOAN " 1977

Trên đây là tâm tư nguyện vọng tha thiết của tôi và gia
đình gọi Bà và Hội nhân tề kên gọi mi từ tâm của
Hội và Bà tâm giúp đỡ cho tôi đạt kết quả mong
muốn là sang đình cư tại Hoa Kỳ.

Cuối thư kính chúc Bà và Hội an khang tề phục
Vụ nhân đạo, đạt mong mi hoi am xét qua.
Thành kính xin chào Bà.

HỒ-SỐ KEM THEO:

Trân trọng.

- 1 bản sao giấy xác nhận cải tạo
(bản chính giấy thả tù địa phương đã tề nhất)
- 2 bản sao Hội gia đình từ nhân chính tề
- 1 bản giấy chứng nhận Sợ chung.
- 2 bản sao giấy khai sinh:
của HUYNH-ANH-TUÂN
HUYNH-THỊ-KIM-LOAN
- 1 bản sao Miếu nhân Hồ sơ di dân HO
của Công an Sông Bé


HUYNH-BA-LE

CÔNG AN TỈNH SÔNG BÉ

Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BAN CHỈ HUY AN NINH NHÂN DÂN

Số: 500

BIÊN NHẬN

Công An tỉnh Sông Bé (Tổ xuất cảnh) có nhận hồ
sơ xin xuất cảnh đi nước ngoài
về việc riêng của:

Ông, Bà Nguyễn Bá Lễ sinh năm 1933

Nghề nghiệp Lưu trữ

Thường trú Chợ lớn - Bu đưng Sê

Hà Nội - 11.0

1/4 khu vực - 24.000 đ

Số người xin đi 04

Sông Bé, ngày 26 tháng 02 năm 1990
Cán bộ nhận hồ sơ

Nguyễn Văn Cẩn

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc lập Tự Do Hạnh phúc

ĐƠN XIN XÁC NHẬN MẤT GIẤY RA TRẠI
CẢI TẠO.



Kính gửi: Thống Công An huyện Xuân
Lộc tỉnh Đồng Nai

Xác nhận: Ban Công an xã Xuân Hòa

tổ đình tôi dưới đây: HUYNH - BA - LÊ

sinh năm 1933, trú tại ấp 3 xã Xuân Hòa,

thị trấn Xuân Hòa, toàn gia phụng

(30.4.1975) đến ngày 15.6.1975 được lệnh
chánh quyền tổ chức trên Học tập, cải tạo tại
xã Xuân Hòa, với cấp, chức, số lĩnh cũ:

- Trung úy, Trung đội trưởng, 163143,

- Đơn vị: Tiểu khu Bình Long, Bình Long, ĐP2.

Trong quá trình cải tạo đến ngày 30.11.77
tôi được lệnh thả ra trại về tỉnh diện Ban
Công an xã Xuân Hòa để địa phương tiếp tục
quan chế, trong thời gian quan chế xã
đã cho tôi giấy ra trại cuối tôi và khi về
lại cơ như bị thất lạc.

Vậy tôi làm đơn này kính xin Thống
Công an huyện và Ban Công an xã
xác nhận cho tôi giấy thả ra trại bị thất lạc
để tôi bỏ tù vào hồ sơ diện H.O.

Đã được chấp thuận của quý Cấp tôi
xin thành thật biết ơn.

Xuân Hòa 15 tháng 11 năm 1989

W. H. Hall

Hangul ba Leⁿ

Qua thăm tra lại mình, ông Huỳnh Bá Lễ
 sau khi học tập cải tạo đã về địa phương
 bình dân và sau thời gian thử thách
 quản chế, ông là đã được trả quyền công dân
 Họ thời gian từ 1977 đến nay, các bộ phụ
 trách của ban EA xã Xuân Hòa đã thay đổi
 nhiều, nên hiện tại lệnh thả của ông là đã
 bị thất lạc.

Т/III 112.110 Ха

К. Т. САНД

N. Turner

lộc nước. Phải vào ngục

Theo Đơn xin hoãn nhận Mặt Giấy.
 họ tại của Đ/S & Huyện Bá Lễ. SN 1933.
 Trước ngày giải phóng. Cấp bậc Trung úy.
 Theo đơn Thượng. Minh Chuẩn địa phương Quân.
 Số Quân 165143 đóng quân tại. Ctrí khu. Bình Long. Sông Bé.
 Sau 30/4/75. Đ/S & Huyện Bá Lễ. đã đồng ký hơ Tập
 Cải tạo Tại. Kó luật hơ tuyển luật lữ Tỉl Đổng nài.
 Sau khi ~~Sau~~ Đ/S. Huyện Bá Lễ. Cải tạo được Tha.
 Về lại địa phương ngày 30/4/77. Tưng Thời gian về

Đ/S. Có quân chủ. địa phương kể kinh hoai.
Có Thu. gửi giấy chứng nhận tập cải.
Tạo được tha.

Qua quá Tĩnh quản lý địa phương.
đó đánh một giấy ra tại của Đ/S.

Mấy Ct huyện luân về kinh chuyển.
Cao cấp. giúp đỡ đố g/9 cho Đ/S.

Quản lý ngày 16/11/89.

phó Giám Ct huyện.



Le Kim Chong

Tỉnh Sông Bé
Huyện Bù Đăng
Xã Thọ Sơn

Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam
Độc lập Tự Do Hạnh phúc

ĐƠN XIN XÁC NHẬN SỐNG CHUNG

Lính gọi: Ủy Ban nhân dân xã Thọ Sơn
huyện Bù Đăng tỉnh Sông Bé
Tôi đứng tên dưới đây là: HUYNH-BÁ-LÊ sinh năm
1933 tại Bàu Dẫy xã, hiện đang ký thường trú tại
Xã Thọ Sơn huyện Bù Đăng tỉnh Sông Bé
trân trọng kính chuyển đơn này lên như
Ủy Ban nhân dân xã xã nhân Sông chung.

Họ gồm có:
chồng HUYNH-BÁ-LÊ sinh năm 1933 tại Bàu Dẫy xã
Đông Nai
vợ Kiều thị Lý sinh năm 1948 tại Đông Hồ
thị Bình
con Huỳnh anh Tuấn sinh năm 1975 tại Bình Hòa
Đông Nai
con Huỳnh thị Lâm Loan sinh năm 1977 tại Bình Hòa
Đông Nai

Một ngày 30-1-1975 vợ chồng tôi đã cùng
kết hôn tại Bình Hòa nhiều lần ngày
gửi phương giấy kết hôn của tôi (chỉ tờ cũ)
bản thật thực.

Nay lần lần này tôi lên như Ủy Ban nhân
dân xã xã nhân Sông chung của
hộ tôi, tôi nộp vào Hộ sổ xin xuất cảnh đi
140. /-

Thọ Sơn ngày 21 tháng 11 năm 1989
Kính tin

Huỳnh Bá Lê

Huỳnh Bá Lê

UBND xã Thọ Sơn
Xác nhận
Ông Huỳnh bá Lê
và bà Kiều thị Lý
là vợ chồng từ xưa
chung một hai người

con
Hộ gia đình đang lập nghiệp
tại HXH/N² Sơn Lãng xã Thọ Sơn.
UBND xã Thọ Sơn chứng nhận
đề ông Lê bổ túc vào hộ sổ XC.
thước diện HO.

21-11-1989
UBND xã Thọ Sơn
Huỳnh Bá Lê

Môu HT2/P3

Xã thị trấn

पृष्ठ : Back Cover

Thành phố, tỉnh: Hồ Chí Minh

GIẤY KHAI SINH

So lll

Quyển số 91

[illegible]

Họ và tên	Huỳnh Anh Tuấn		Nam, nữ <u>Nam</u>
Sinh ngày tháng, năm	Năm một ngàn chín trăm bảy mươi lăm (1975)		
Nơi sinh	Biển Hòa, Đức Nhi.		
Khai về cha, mẹ	CHA	MẸ	
Họ, tên, tuổi (hoặc ngày, tháng, năm sinh)	Huỳnh Bá Lê 1940	Kiều Linh Lý 1948	
Dân tộc	Kinh	Kinh	
Quốc tịch	Việt Nam	Việt Nam	
Nghề nghiệp	Công nhân Cao Su	Công nhân Cao Su	
Nơi ĐKNK thường trú			
Họ, tên, tuổi, nơi ĐKNK thường trú, số giấy chứng minh hoặc CNEC của người đứng khai	Huỳnh Bá Lê - 1940.		

Đăng ký ngày 20 tháng 01 năm 85

TM/USND

阿

Ký tên, đóng dấu

(ghi rõ họ, tên, chức vụ)



Đỗ Văn Năm

Αδύ. HT2/P3

Thành phố, tỉnh: Hồ Chí Minh

GIẤY KHAI SINH

Sø 281

Quyền số 01[illegible]

Họ và tên	Huỳnh Thị Kim Loan		Nam, nữ	Nữ
Sinh ngày tháng, năm	Nam 10/04 năm chín trăm bảy mươi bảy (1977)			
Nơi sinh	Biển Hòa, Đông Mai			
Khai về cha, mẹ	CHA		MẸ	
Họ, tên, tuổi (hoặc ngày, tháng, năm sinh)	Huỳnh Bá Lễ 1940		Huỳnh Thị Lễ 1948	
Dân tộc Quốc tịch	Kinh Việt Nam		Kinh Việt Nam	
Nghề nghiệp Nơi ĐKNK thường trú	Công nhân Cao Su		Công nhân Cao Su	
Họ, tên, tuổi, nơi ĐKNK thường trú, số giấy chứng minh hoặc CNEC của người đứng khai	Huỳnh Bá Lễ. 1940			

Đăng ký ngày 10 tháng 02 năm 85

TM/UBND

Ký tên, đóng dấu

(ghi rõ họ, tên, chức vụ)



Đỗ Văn Mã

FROM : HUYNH BA LE
HTX Sơn Lãng Xã Thọ Sơn
Huyện Bù Đăng Tỉnh Sông Bô

VIET NAM



TO: C/O KHUC MINH THO

P.O.BOX 5435

ARLINGTON VA 22205 - 0635

JUN 0 1990

DT (703) 560.0058

U.S.A

FROM : HUYNH-BA-LE

HTX SON-LANG X THO-SON

huyen BU-DANG, Tỉnh SONG-BE

PARAXION



*2 1/2 lbs
milk
per list*

SEP 23 1991

TO : HỘI GIA ĐÌNH TỰ NHÂN CHÍNH TRI VIỆT NAM

C/o Bà KHUOC-MINH-THO

PO BOX 5135 ARLINGTON VA 22205 - 0635

Telephone : (703) 560-0058

USA

